TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/ HS-ST
Ngày 16 - 10- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁÍ

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: Ông Phạm Khắc Nghiên.

Ông Giàng A Dao.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lý A Hờ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Sinh- kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/ TLST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Thị L- sinh ngày 16/10/1980, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nủ S- (đã chết) và bà Hờ Thị X- sinh năm 1929; có chồng là Hảng Cáng S- Sinh năm 1974 và 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2019. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Nguyễn Thị Duy- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Giàng Thị S, sinh năm 1961; trú tại: Bản M, xã D, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Thào Thị M, sinh năm 1970; trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: ông Lý A Dà- trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/5/2019, tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phối hợp với Công an xã La Pán Tẩn trong khi đang làm nhiệm vụ tại khu vực giáp ranh giữa xã Púng Luông và xã La Pán Tẩn phát hiện Giàng Thị S và Thào Thị M đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của S 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hê rô in); 01 bật lửa ga màu xanh; 01 điện thoại di động màu đen mắt trước có chữ Masstel. Thu giữ của M 01 cục chất bột nén màu trắng (nghi là hê rô in). Tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải lập biên bản bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Giàng Thị S và Thào Thị M đều khai nhận mỗi người góp 25.000 đồng, được tổng cộng 50.000 đồng cùng đi mua hê rô in của Lý Thị L trú tại bản L , xã L, huyện M mang về sử dụng. Quá trình khám xét chỗ ở, đồ vật của Lý Thị L phát hiện, thu giữ 03 gói ni lon màu xanh đều hàn kín một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hê rô in) và 01 mảnh viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp); tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.600.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 98/GĐMT ngày 13/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị S có tổng khối lượng là 0,09 gam *(không phẩy không chín gam*) gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

- Chất bột nén màu trắng khi bắt quả tang Thào Thị M có tổng khối lượng là 0,03 gam gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nhà Lý Thị L có tổng khối lượng là 0,17 gam (không phẩy mười bảy gam) gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

- 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét nhà Lý Thị L có khối lượng là 0,05 gam gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số: 98/KLGĐ ngày 13/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 1.600.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà của Lý Thị L gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Lý Thị L khai nhận: Khoảng tháng 4/2019 có một người đàn ông lạ đến nhà Lý Thị L chơi và cho Lỳ một nửa viên nén ma túy tổng hợp, L cất giữ nếu ai hỏi mua thì bán; khoảng 10 ngày sau L đi Ngã Ba Kim gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói hê rô in với giá 100.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 03/5/2019 L đang ở nhà thì có Giàng Thị S và Thào Thị M đến hỏi mua hê rô in; bán cho Giàng Thị S 01 gói với giá 50.000 đồng, còn Thào Thị M nói không có tiền, nhưng xin L một ít hê rô in để sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 29/CT- VKS- MCC ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Lý Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 50.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 1.550.000 đồng.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, không biết chữ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng; phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Tháng 4 năm 2019 Lý Thị L đã mua 0,29 gam ma túy, loại hê hê rô in với giá 100.000 đồng và xin của một người không quen biết 0,05 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Cụ thể: ngày 03/5/2019 bị cáo đã bán cho Giàng Thị S 0,09 gam hê rô in với giá 50.000 đồng; cho Thào Thị M 0,03 gam hê rô in. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc "Mua bán trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma tuý, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma tuý; là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn thực hiện đúng chính sách pháp luật của nhà nước, thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người cho bị cáo một nửa viên ma túy tổng hợp và người bán ma túy cho Lý Thị L , nhưng do L không biết tên và địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý trước pháp luật.

Đối với Giàng Thị S và Thào Thị M là hai đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 03/5/2019 S có hành vi tàng trữ 0,09 gam hê rô in để sử dụng cho bản thân; M tàng trữ 0,03 gam hê rô in để sử dụng cho bản thân. Do khối lượng hê rô in không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng Thị S và Thào Thị M là phù hợp.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Vật chứng là chất bột nén màu trắng là ma túy, loại hê rô in còn lại, sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong, trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

- Vật chứng là 03 vỏ phong bì, giấy bạc, giấy gói, các mảnh ni lon gói sau khi lấy mẫu giám định. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Masstel cũ đã qua sử dụng là điện thoại của Giàng Thị S , không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Giàng Thị S .

- vật chứng là 02 bật lửa ga, 01lọ nhựa màu trắng, 01 cân tiểu ly tự chế. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại màu bạc loại cảm ứng và 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím thu giữ của Lý Thị L không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Lý Thị L .

- Vật chứng là số tiền 1.600.000 đồng (Trong đó: 50.000 đồng là tiền do phạm tội (bán hê rô in) mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 1.550.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị L phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý "***

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Thị L 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 07/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 03 (ba) vỏ phong bì, giấy bạc, giấy gói, các mảnh ni lon gói sau khi lấy mẫu giám định; 02 (hai) bật lửa ga màu xanh cũ; 01(một) lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu đen cũ; 01 (một) cân tiểu ly tự chế; 01 (một) phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng là chất bột nén màu trắng nghi là hê rô in thu giữ khi khám xét đối với Lý Thị L - SN 1980 tại bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 03/5/2019 (sau khi lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Nguyễn Xuân Thủy, Giàng A Sinh, Nguyễn Đức Phượng, Sùng A Chư, Nguyễn Thị Duy và các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo 1.550.000 đồng *(Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng))* tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại màu bạc loại cảm ứng, mặt trước có ký hiệu SAMSUNG, tình trạng điện thoại đã qua sử dung, có vỏ ốp bằng nhựa viền màu đen; 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, mặt trước có ký hiệu Masstel tình trạng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Giàng Thị S 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Masstel cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Lý Thị L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Văn Quân